TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2024/HS-ST
Ngày 09 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền và bà Cầm Thị Đoa.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu.

- Công chức thuộc Viện kiểm sát: Ông Nguyễn Duy Hùng.

- Thư ký Tòa án: Ông Hà Văn Yến.

- Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Đinh Thế Hải Tùng, ông Hà Tuấn Anh.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 181/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 178/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với:

Lường Minh T, sinh ngày: 28/02/1991 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã CH, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn H và bà Lò Thị T; bị cáo có vợ là Vì Thị H, có 02

con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2024 đến nay; tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Lường Minh T nghiện chất ma tuý. Khoảng 15 giờ ngày 10/5/2024, Lường Minh T đi bộ từ nhà ở bản C, xã CH đến xã CK, huyện M mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực nương ngô thuộc cụm P, bản C, xã CK, huyện M, Lường Minh T đã gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng Heroine với giá 50.000 đồng, T cầm gói ma túy cho vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng rồi cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc và đi bộ về. Khi đi về đến đường dân sinh của bản C, xã CH thì gặp tổ công tác Công an xã CH, huyện M kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Lường Minh T: 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, bên trong đựng 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Ngày 10/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Lường Minh T có khối lượng 0,14 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu giám định, mẫu có ký hiệu T.

Tại Kết luận giám định số 1073/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam; Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,14 gam, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine.

Cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 22/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Lường Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Minh T trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Minh T từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong đựng vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu và mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì bên trong đựng test thử ma túy đối với Lường Minh T.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu luận tội, bị cáo Lường Minh T nhất trí với toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Lường Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị cáo bị tổ công tác Công an xã CH thu giữ vào ngày 10/5/2024 có nguồn gốc mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết với giá 50.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã CH lập vào hồi 17 giờ 15 phút ngày 10/5/2024; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở

niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lường Minh T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 10/5/2024 bị cáo Lường Minh T đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,14 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự quy định bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Vì vậy, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy từ đầu năm 2023 tại xã CH là địa bàn trọng điểm về ma túy.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì bên trong đựng vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu

và mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì bên trong đựng test thử ma túy đối với Lường Minh T. Xét thấy đây là những vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Lường Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lường Minh T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Thời hạn tạm giam đối với bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lường Minh T 22 (Hai mươi hai) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 10/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong đựng vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu và mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì bên trong đựng test thử ma túy đối với Lường Minh T.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc bị cáo Lường Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)*.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09 tháng 8 năm 2024).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- CQCSĐT Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Thị Thu Trang